

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CƯ KUIN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 17/2021/HS-ST  
Ngày 30/6/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Thành.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Đình Dung – Nguyên cán bộ phòng giáo dục huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Bạch Đình Ca – Cán bộ hưu trí.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Phúc – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/HSST, ngày 17/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 16/6/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Y LH** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 18/9/2002, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Êđê. Tôn giáo: Công giáo;

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 4/12;

Họ và tên cha: Hoàng Trọng Đ, sinh năm 1976;

Họ và tên mẹ: H BH, sinh năm 1976;

Hiện cha, mẹ đang cư trú tại: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/6/2021. Hiện bị cáo đang tạm giam – (có mặt).

2. Họ và tên: **Y NK**. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 16/6/2003, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Êđê. Tôn giáo: Công giáo;

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 6/12;

Họ và tên cha: Y NK, sinh năm 1975;

Họ và tên mẹ: H EK, sinh năm 1978;

Hiện cha, mẹ đang cư trú tại: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – (có mặt).

3. Họ và tên: **Phạm MQ Ê**. Tên gọi khác: Y Tèo; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 12/3/2001, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Êđê. Tôn giáo: Công giáo;

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 3/12;

Họ và tên cha: Phạm Minh Q, sinh năm 1974;

Họ và tên mẹ: H Y Ê, sinh năm 1977;

Hiện cha, mẹ đang cư trú tại: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền sự, tiền án: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – (có mặt).

\* Người đại diện hợp pháp cho Y NK, có bà H EK, sinh năm: 1978. Địa chỉ: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – (có mặt);

\* Người bào chữa cho bị cáo Y NK: Bà Hoàng Thị T – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk – (có mặt).

Địa chỉ: Số 39 đường L, phường TN, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

\* *Người bị hại:* Anh Y CK, sinh năm: 1999. Địa chỉ: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – (có mặt);

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Võ Thị H. Địa chỉ: Thôn 9, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk - (vắng mặt);

2. Anh Y IÊ. Địa chỉ: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – (vắng mặt);

\* *Người làm chứng:*

1. Anh Y PÊ. Địa chỉ: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – (có mặt);

2. Ông Y NH. Địa chỉ: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – (vắng mặt);

3. Anh Y NK. Địa chỉ: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – (có mặt);

4. Anh Y TK. Địa chỉ: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – (có mặt);

5. Anh Y MK. Địa chỉ: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk – (có mặt);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/9/2020, Y Ck cùng với Y TK, Y MK, Y LK và H PH, đều trú tại: Buôn C, xã E, huyện Cư Kuin đi ăn bún và uống rượu tại quán bún của bà Võ Thị H ở thôn i, xã E, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Khoảng 10 phút sau, Y LH, Y PÊ, Y TH, và Y NH, cư trú cùng buôn cũng đến ăn bún và uống rượu tại đây. Do quen biết nhau nên Y M và Y T gọi nhóm của Y L vào ngồi chung bàn, lúc này Y L và HP ăn uống xong nên đi về trước. Trong lúc ngồi ăn bún, uống rượu thì Y C cầm ly rượu đứng dậy mời mọi người trong bàn nhưng Y L không uống; thấy vậy Y C hỏi Y L “*Sao mày không uống, uống lâu*

*chưa?” thì Y L trả lời “Uống từ sáng”, rồi Y L nhìn Y C thì Y nói tiếp “Đ.M mày, làm gì ghê vậy, mời không uống”, sau đó giữa Y C và Y L chửi nhau qua lại. Y L đi ra ngoài lề đường gọi điện thoại cho Y NK và nói “Mày lên chợ Trung Hòa đánh nhau, có thằng muốn đánh tao”, lúc này Phạm MQ Ê cũng đang ngồi chơi game tại nhà Y N nghe được nội dung mà Y L nói với Y N. Nghe xong điện thoại, Y N đi xuống nhà bếp lấy 01 con dao (dài 45,5cm, cán dao dài 13cm, hình trụ tròn, rỗng, đường kính nơi lớn nhất 3,5cm; phần lưỡi dao có một cạnh sắc, mũi dao bằng) cầm theo; Q điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 47M9 - 7590 chở Y N ngồi phía sau đi đến chỗ Y L. Còn Y L sau khi gọi điện xong thì quay lại ngồi ăn bún với mọi người.*

Khoảng 05 phút sau thấy Y N và Q đi đến, Y L liền dùng tay phải cầm ghế nhựa màu đỏ, loại không có tựa lưng (cao 30cm, mặt ghế có kích thước 20cmx20cm) đánh 01 cái trúng vào mặt Y C, Q chạy lại dùng tay đánh nhiều cái vào vùng mặt của Y C; bị đánh Y C cũng dùng tay đánh lại Y L và Q rồi Y C bỏ chạy về hướng Y N đang đứng phía ngoài đường; Y C giơ tay lên định đánh Y N thì bị Y N dùng dao chém 01 nhát trúng vào vùng đầu làm Y C ngã xuống đường, thấy vậy Y N sợ nên điều khiển xe mô tô chở Q và Y L về nhà, còn Y C được Y T và Y P đưa đi điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên

Vật chứng thu giữ gồm:

- Một cái ghế bằng nhựa, màu đỏ, loại ghế 4 chân, không có tựa lưng, chiều cao 30cm, mặt ghế có kích thước (20x20)cm;
- Một con dao bằng kim loại, màu đen, có tổng chiều dài 45,5cm, cán dao dài 13cm, hình trụ tròn, rỗng, có đường kính nơi lớn nhất 3,5cm, có một cạnh sắc, mũi dao bằng.

*Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1126/TgT-TTPY, ngày 29/10/2020, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận Y Ck: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.*

*Tỷ lệ tổn thương cơ thể do từng thương tích gây nên hiện tại là:*

+ *Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng đỉnh phải, đầu trước cách đường giữa 2cm, đầu sau cách tai phải 11cm, bờ đều, phẳng gọn, không dính da quanh sẹo kích thước 10cm x 0,3cm, tỷ lệ 2%;*

+ *Vết thương để lại sẹo nằm ngang vùng sống mũi, đầu bên trái to, nhỏ dần về bên phải, phẳng gọn, kích thước 1cm x 0,2cm, tỷ lệ: 3%;*

+ Gãy mỏm trán xương hàm trên bên trái, tỷ lệ 8%;

*Vật tác động và cơ chế hình thành thương tích:*

+ Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng đỉnh phải do vật sắc tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau;

+ Vết thương để lại sẹo nằm ngang vùng sống mũi, gãy mỏm trán xương hàm trên bên trái do vật tày cứng tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải”.

Tại Kết luận giám định pháp y qua hồ sơ số 1027/PYHS-PC09 ngày 18/11/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Mẫu M1 (cái ghế bằng nhựa, màu đỏ, loại ghế 4 chân, không có tựa lưng, chiều cao 30cm, mặt ghế có kích thước (20x20)cm), khối lượng 0,4kg) có thể gây ra được thương tích tại vùng mặt Y Ck. Mẫu M2 (con dao bằng kim loại, màu đen, có tổng chiều dài 45,5cm, cán dao dài 13cm, hình trụ tròn, rỗng, có đường kính nơi lớn nhất 3,5cm, có một cạnh sắc, mũi dao bằng, khối lượng 0,7kg) có thể gây ra được thương tích trên đầu Y Ck.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Y LH, Phạm MQ Ê và Y NK đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, của người bị hại, phù hợp với kết luận pháp y thương tích và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS-HS ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk truy tố các bị cáo Y LH, Phạm MQ Ê và Y NK về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Y LH, Phạm MQ Ê và Y NK và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Y LH, Phạm MQ Ê và Y NK phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2, Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm o khoản 1, Điều 52; Điều 38; Điều 91 và khoản 1, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Y LH từ 01 năm, 10 tháng đến 02 năm, 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày bắt tạm giam 14/6/2021.

Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38; Điều 91 và khoản 1, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Y NK từ 01 năm, 10 tháng đến 02 năm, 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Phạm MQ Ê từ 02 năm, 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày bắt thi hành án.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã trả lại một cái ghế bằng nhựa, màu đỏ, loại ghế 4 chân, không có tựa lưng, chiều cao 30cm, mặt ghế có kích thước (20x20)cm cho bà Võ Thị H là chủ sở hữu nhận sử dụng;

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 con dao, các bị cáo dùng làm công cụ phạm tội.

- *Về bồi thường thiệt hại*: Căn cứ Điều 48 Bộ Luật hình sự và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Y LH, Phạm MQ Ê và Y NK với anh Y Ck về số tiền bồi thường thiệt hại. Các bị cáo Y LH, Phạm MQ Ê và Y NK có nghĩa vụ, phải bồi thường cho anh Y Ck số tiền bồi thường thiệt hại, cụ thể như sau:

- Bị cáo Y LH bồi thường số tiền 6.833.000 đồng (sáu triệu, tám trăm ba mươi ba ngàn đồng).

- Bị cáo Phạm MQ Ê bồi thường số tiền 6.833.000 đồng (sáu triệu, tám trăm ba mươi ba ngàn đồng).

- Bị cáo Y NK bồi thường số tiền 3.333.000 đồng (ba triệu, ba trăm ba mươi ba ngàn đồng).

*\*Người bào chữa cho bị cáo Y NK trình bày:*

Bị cáo Y NK có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo và gia đình đã bồi thường tổng cộng số tiền 4.000.000 đồng cho người bị hại và được người bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bên cạnh đó, hoàn cảnh kinh tế của gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu

số, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế... Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất, có thể cho bị cáo miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, để bị cáo có cơ hội giúp đỡ gia đình, hòa nhập với cộng đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Y LH, Phạm MQ Ê và Y NK khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, các bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với người biết sự việc và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận: Do ý thức xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác nên vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 04/9/2020, các bị cáo Y LH, Phạm MQ Ê và Y NK dùng tay, ghế nhựa đánh vào mặt, dùng dao chém vào đầu anh Y Ck gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13% sức khỏe, mặc dù giữa bị cáo Phạm MQ Ê và Y NK không có mâu thuẫn với anh Y Ck.

Hành vi phạm tội của bị cáo Y LH, có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm MQ Ê và Y NK, có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại điểm a, i khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự. Nên bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk truy tố các bị cáo Y LH, Phạm MQ Ê và Y NK phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật.

#### ***Điều 134 Bộ Luật hình sự quy định:***

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm.*

.....  
*i. Có tính chất côn đồ.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

*đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.*

[2]. Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, các bị cáo ngoài việc xâm phạm đến sức khỏe của anh Y Ck, còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Các bị cáo nhận thức được rằng, trước khi thực hiện hành vi phạm tội, mặc dù không có sự phân công vai trò của từng người, nhưng các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách hung hăng và liều lĩnh. Trong vụ án này có 03 (ba) bị cáo cùng tham gia, nhưng vai trò tham gia cũng như nhân thân của các bị cáo khác nhau, nên cần phân tích, đánh giá để áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo, tương ứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra.

Đối với bị cáo Y LH là người khởi xướng, rủ rê và là người thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực nhất. Trong lúc mọi người cùng uống rượu, anh Y C có cầm ly rượu qua mời bị cáo uống nhưng bị cáo không uống. Do trước đây, giữa bị cáo và anh Y Ck có mâu thuẫn, nên bị cáo dùng điện thoại của mình điện thoại cho Y NK đến đánh Y Ck. Lúc này, bị cáo Y NK mới 17 tuổi, 02 tháng, 18 ngày, nên bị cáo Y L cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” theo điểm o, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo. Ngoài ra, trong thời gian bị cáo đang chấp hành lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú” số 16/LCCT-VKS-HS ngày 17/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin, thì bị cáo bỏ đi khỏi địa phương, chính quyền địa phương và gia đình không biết. Do bị cáo, không thực hiện nghĩa vụ khi được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, làm khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin ra Quyết định bắt tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc giải quyết vụ án. Vì vậy khi lượng hình, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cao hơn các bị cáo khác.

Đối với bị cáo Y NK, cũng là người thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực. Mặc dù giữa bị cáo và anh Y Ck không có mâu thuẫn, khi nghe điện thoại



của Y LH điện đến rủ đi đánh nhau, bị cáo vào nhà bếp lấy 01 con dao, cầm theo đi đến quán bún bà H. Đến nơi, thấy Y L dùng ghế, MQ dùng tay đánh Y Ck, lúc này Y Ck chạy ra đường nơi bị cáo đang đứng, bị cáo dùng dao chém vào đầu của Y Ck gây thương tích, điều này thể hiện tính chất côn đồ. Vì vậy, khi lượng hình cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo thật nghiêm minh, nhưng thấp hơn bị cáo Y LH.

Đối với bị cáo Phạm MQ Ê, là người nghe được điện thoại của Y LH điện cho Y N rủ đi đánh nhau, bị cáo liền lấy xe máy chở Y N đến quán bún bà H và cùng đồng bọn đánh anh Y Ck gây thương tích, mặc dù giữa bị cáo và anh Y Ck không có mâu thuẫn, điều này thể hiện tính chất côn đồ. Vì vậy, khi lượng hình cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo thật nghiêm minh, nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Đến ngày phạm tội, bị cáo Y LH mới 17 tuổi 11 tháng 16 ngày; bị cáo Y NK mới 17 tuổi 02 tháng 18 ngày, nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Vì vậy, khi áp dụng mức hình phạt cần áp dụng Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội cho Y LH và Y NK. Cụ thể, mức hình phạt cao nhất được áp dụng cho Y LH và Y NK không quá  $\frac{3}{4}$  mức phạt tù mà điều luật quy định.

Sau khi phạm tội, bị cáo Y NK và Phạm MQ Ê đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp. Vì vậy khi lượng hình, cần được xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 47M9-7590 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Y IÊ. Tối ngày 04/9/2020, Phạm MQ Ê mượn chiếc xe mô tô trên nói là để đi mua đồ ăn, khoảng 30 phút sau Q đem xe về trả lại. Sự việc Q dùng chiếc xe mô tô trên, để đi đánh nhau thì anh Y IÊ không biết, nên cơ quan điều tra không đề cập, xem xét chiếc xe mô tô trên. Hiện tại, anh Y IÊ đã nhận lại xe và không có ý kiến gì, nên hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[3]. *Về vật chứng của vụ án*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã trả lại một cái ghế bằng nhựa, màu đỏ, loại ghế 4 chân, không có tựa lưng, chiều cao

30cm, mặt ghế có kích thước (20x20)cm cho bà Võ Thị H là chủ sở hữu nhận sử dụng.

Đối với con dao bằng kim loại, màu đen, có tổng chiều dài 45,5cm, cán dao dài 13cm, hình trụ tròn, rỗng, có đường kính nơi lớn nhất 3,5cm, có một cạnh sắc, mũi dao bằng là của bà H EK (mẹ bị cáo Y N), khi Y N lấy dao đi gây thương tích cho Y Ck thì bà H EK không biết, hiện nay bà H EK không nhận lại con dao này. Xét thấy con dao không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4]. *Về bồi thường thiệt hại:*

Trong thời gian điều trị tại bệnh viện, anh Y Ck kê khai các khoản yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gồm tiền thuốc và các chi phí khác liên quan đến việc chữa trị thương tích của mình như:

- + Tiền lệ phí nhập viện: 2.000.000 đồng.
- + Tiền chụp xi ti: 3.800.000 đồng.
- + Tiền thuê xe cấp cứu và khâu vết thương: 700.000 đồng.
- + Tiền thuốc theo hóa đơn: 2.000.000 đồng.
- + Tiền công người chăm sóc tại bệnh viện: 3.000.000 đồng.

Tổng cộng là 11.500.000 đồng.

Hiện tại, bị cáo Phạm MQ Ê đã bồi thường số tiền 500.000 đồng, bị cáo Y NK đã bồi thường số tiền 4.000.000 đồng;

Tại phiên tòa, anh Y Ck yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 10.000.000 đồng. Xét thấy, người bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận, vì vậy buộc các bị cáo phải bồi thường. Tại phiên tòa, các bị cáo Y LH, Phạm MQ Ê và Y NK đồng ý bồi thường số tiền trên cho anh Y Ck. Vì vậy công nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo và người bị hại.

Vì vậy, các bị cáo phải bồi thường cho anh Y Ck cụ thể như sau:

- Bị cáo Y LH bồi thường số tiền 6.833.000 đồng.
- Bị cáo Phạm MQ Ê bồi thường số tiền 6.833.000 đồng.
- Bị cáo Y NK bồi thường số tiền 3.333.000 đồng.

[5]. Về án phí: Các bị cáo Y LH, Phạm MQ Ê và Y NK phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên đã thi hành các quyết định tố tụng, thu thập vật chứng, khám nghiệm hiện trường cũng như lấy lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác liên quan trong vụ án là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Kiểm sát viên đã thực hiện việc kiểm sát hoạt động tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nên các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Y LH, Phạm MQ Ê và Y NK phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm o, khoản 1, Điều 52; Điều 91 và khoản 1, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Y LH 02 (hai) năm, 01 (một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 14/6/2021.

- Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 91 và khoản 1, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Y NK 01 (một) năm, 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm MQ Ê 02 (hai) năm, 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

### **2. Về các biện pháp tư pháp:**

- *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao, các bị cáo dùng làm công cụ phạm tội.

*(Đặc điểm, kích thước theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cư Kuin và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk).*

- Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Y LH, Phạm MQ Ê và Y NK với anh Y Ck về số tiền bồi thường thiệt hại. Buộc các bị cáo Y LH, Phạm MQ Ê và Y NK phải bồi thường cho anh Y Ck số tiền bồi thường thiệt hại, cụ thể như sau:

- Bị cáo Y LH bồi thường số tiền 6.833.000 đồng (sáu triệu, tám trăm ba mươi ba ngàn đồng).

- Bị cáo Phạm MQ Ê bồi thường số tiền 6.833.000 đồng (sáu triệu, tám trăm ba mươi ba ngàn đồng).

- Bị cáo Y NK bồi thường số tiền 3.333.000 đồng (ba triệu, ba trăm ba mươi ba ngàn đồng).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.*

**3. Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Y LH, Y NK và Phạm MQ Ê, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Y LH phải nộp 341.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm MQ Ê, phải nộp 341.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Y NK phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT 1-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- CCTHADS huyện Cư Kuin;
- THA phạt tù (để thi hành) ;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Huỳnh Thành**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thành viên hội đồng xét xử**  
**phiên tòa**

**Thẩm phán – Chủ tọa**

**Huỳnh Thành**



